

Số: 361/QĐ-THHP

Bình Dương, ngày 06 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy tắc ứng xử trong trường Tiểu học Hòa Phú

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC HÒA PHÚ

Căn cứ Nghị định số 04/2021/NĐ-CP ngày 22/01/2021 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Điều lệ của trường Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 09 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo;

Căn cứ vào tình hình thực tế và nhu cầu xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện tại Trường Tiểu học Hòa Phú;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy tắc ứng xử trong Trường Tiểu học Hòa Phú” nhằm quy định các chuẩn mực hành vi, thái độ, lời nói của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh trong nhà trường.

Điều 2. Giao cho Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng tổ chức nghiên cứu, học tập, hướng dẫn thực hiện Quy tắc ứng xử cán bộ - giáo viên – nhân viên – học sinh trong trường.

Điều 3. Các tổ chuyên môn, các bộ phận liên quan và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Phòng VH-XH Phường (b/c);
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Công

QUY TẮC ỨNG XỬ TRONG TRƯỜNG TIỂU HỌC HÒA PHÚ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 361/QĐ-THHP ngày 06 tháng 10 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hòa Phú)

I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

1. Quy tắc ứng xử quy định tại Quyết định này áp dụng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tại Trường Tiểu học Hòa Phú, và khuyến khích phụ huynh, khách đến làm việc cùng thực hiện khi tham gia các hoạt động tại Trường Tiểu học Hòa Phú. Mục tiêu là xây dựng môi trường “Tôn trọng – Thân thiện – Trách nhiệm – Văn minh”.

2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên ngoài việc thực hiện Quy tắc ứng xử của trường Tiểu học Hòa Phú tại văn bản này còn phải thực hiện nghiêm túc Quy chế văn hoá công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước theo quy định của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/08/2007 và quy định về đạo đức nhà giáo tại quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 2. Quy tắc ứng xử bao gồm:

1. Ứng xử với bản thân.
2. Ứng xử với học sinh.
3. Ứng xử với cấp trên, cấp dưới, đồng nghiệp.
4. Ứng xử với cơ quan, trường học khác.
5. Ứng xử với người thân trong gia đình.
6. Ứng xử với phụ huynh học sinh.
7. Ứng xử với khách đến làm việc, các tổ chức khác và người nước ngoài.
8. Ứng xử với môi trường.
9. Ứng xử với cộng đồng xã hội.

Điều 3. Các hành vi bị cấm

1. Hút thuốc lá trong khuôn viên nhà trường;
2. Uống rượu, bia, đồ uống có cồn trong giờ làm việc hoặc ngoài giờ làm việc uống rượu, bia say, bê tha, không làm chủ được bản thân;
3. Các hành vi gây phiền hà, sách nhiễu đối với học sinh và phụ huynh; nhận các lợi ích bất hợp pháp từ người đến giao dịch, công tác;

4. Đánh bạc dưới mọi hình thức và tham gia các tệ nạn xã hội, các hoạt động giải trí không lành mạnh.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Ứng xử với bản thân

1. Nắm vững pháp Luật, thông thạo nghiệp vụ, bản lĩnh vững vàng, động cơ trong sáng, gương mẫu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

2. Chấp hành nghiêm chỉnh pháp Luật của Nhà nước, kỷ luật, kỷ cương của Ngành. Không đi muộn, về sớm. Không làm việc riêng, không tự ý bỏ vị trí công tác trong giờ làm việc. Không chơi game, game online trong giờ làm việc.

3. Sắp xếp, bài trí bàn, phòng làm việc một cách khoa học, gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ;

4. Trang phục, tác phong:

Trang phục gọn gàng, chỉnh tề phù hợp với môi trường sư phạm.

+ Đối với nam:

- Không để râu tóc dài, nhuộm tóc màu lòe loẹt.

- Mặc áo sơ mi; ăn mặc chỉnh tề trong những ngày Lễ khác theo quy định.

+ Đối với nữ:

- Ăn mặc phù hợp với quy định (áo dài truyền thống), không trang điểm lòe loẹt, không nhuộm tóc sặc sỡ;

5. Khi ngồi làm việc, hội họp, hội nghị luôn giữ mình ở tư thế ngay ngắn, không ngồi nghiêng ngửa, dẹt chân, vắt chân...;

6. Đi, đứng với tư thế chững chạc, không khệnh khạng, gây tiếng động lớn; Giáo viên khi trống tiết cần làm việc tại lớp học hoặc phòng giáo viên, không đi lại tùy tiện (*trừ trường hợp BGH mời họp*).

7. Ăn nói khiêm nhường, từ tốn, không nói to, gây ồn ào;

8. Hết giờ làm việc, trước khi ra về phải kiểm tra, tắt điện, khoá chốt các cửa bảo đảm an toàn trường học.

Điều 5. Đối với học sinh

1. Tôn trọng nhân cách của học sinh, mềm mỏng nhưng cương quyết, triệt để khi xử lý các vi phạm của học sinh;

2. Khi học sinh tích cực, hoàn thành tốt nhiệm vụ cần tuyên dương khen thưởng; khi học sinh mắc lỗi cần phê bình nghiêm khắc; khen nhiều hơn chê, nên chọn lời lẽ khéo léo sao không gây tổn thương học sinh;

3. Khi giảng bài cần nhẹ nhàng, gần gũi, chỉ bảo ân cần, tỉ mỉ, giảng giải rõ ràng, mạch lạc dễ hiểu; thương yêu học sinh; không xúc phạm tới thân thể, nhân phẩm học sinh;

4. Đối xử công bằng đối với mỗi học sinh, không ép buộc học sinh học thêm trái quy định hoặc làm những việc trái quy định. Không trù dập, không tự ý thay đổi kết quả học tập, rèn luyện của học sinh khi chưa được sự đồng ý của người có thẩm quyền;

5. Không thông báo sai lệch kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, phải phản ánh chính xác, trung thực, khách quan về học sinh;

6. Đảm bảo giữ mối liên hệ giữa giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, Tổng phụ trách, tổ trưởng chuyên môn, nhà trường, phụ huynh học sinh và các tổ chức trong trường;

7. Thực hiện nghiêm túc thông tư 28/2020/TT-BGD&ĐT về Điều lệ trường Tiểu học;

Điều 6. Ứng xử với cấp trên, cấp dưới, đồng nghiệp.

1. Ứng xử với cấp trên:

Các chỉ đạo, mệnh lệnh, hướng dẫn, nhiệm vụ được phân công phải chấp hành nghiêm túc, đúng thời gian. Thường xuyên báo cáo, phản ánh tình hình thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định;

Trung thực, thẳng thắn trong báo cáo, đề xuất, tham gia đóng góp ý kiến với cấp trên, bảo vệ uy tín, danh dự cho cấp trên. Không được lợi dụng việc góp ý, phê bình hoặc đơn thư nặc danh, mạo danh làm tổn hại uy tín của cấp trên;

Khi gặp cấp trên phải chào hỏi nghiêm túc, lịch sự.

2. Ứng xử với cấp dưới:

Hướng dẫn cấp dưới triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính, việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn;

Gương mẫu cho cấp dưới học tập, noi theo về mọi mặt. Nắm vững tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng, hoàn cảnh của cấp dưới; chân thành đồng viên, thông cảm, chia sẻ khó khăn, vướng mắc trong công việc và cuộc sống của cấp dưới;

Không cửa quyền, hách dịch, quan liêu, trù dập, xa rời cấp dưới.

3. Ứng xử với đồng nghiệp:

Coi đồng nghiệp như người thân trong gia đình mình. Thấu hiểu chia sẻ khó khăn trong công tác và cuộc sống;

Khiêm tốn, tôn trọng, chân thành, bảo vệ uy tín, danh dự của đồng nghiệp. Không ghen ghét, đố kỵ, lôi kéo bè cánh, phe nhóm gây mất đoàn kết nội bộ;

Luôn có thái độ cầu thị, thẳng thắn, chân thành tham gia góp ý trong công việc, cuộc sống; Không suông sã, nói tục trong sinh hoạt, giao tiếp; Hợp tác, giúp đỡ nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 7. Ứng xử với cơ quan, trường học khác.

1. Văn minh, lịch sự khi giao tiếp. Luôn thể hiện thái độ, cử chỉ, lời nói khiêm tốn, vui vẻ, bình tĩnh trong mọi tình huống. Không to tiếng, hách dịch không nói tục hoặc có thái độ cục cằn... gây căng thẳng, bức xúc cho người đến giao dịch; Không cung cấp tùy tiện các thông tin của nhà trường, của viên chức thuộc trường cho người khác biết (*trừ trường hợp do Hiệu trưởng chỉ đạo*).

2. Công tâm, tận tụy khi thi hành công vụ. Không móc ngoặc, thông đồng, tiếp tay làm trái các quy định để vụ lợi;

3. Phải nhanh chóng, chính xác khi giải quyết công việc;

4. Thấu hiểu, chia sẻ và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, hướng dẫn tận tình, chu đáo cho người đến giao dịch;

5. Tôn trọng, lắng nghe và tiếp thu ý kiến đóng góp của người đến giao dịch. Trong khi thi hành công vụ, nếu để các cá nhân đến làm việc phải chờ đợi thì phải giải thích rõ lý do.

Điều 8. Ứng xử với người thân trong gia đình.

1. Có trách nhiệm giáo dục, thuyết phục, vận động người thân trong gia đình chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước; không vi phạm Pháp luật;

2. Thực hiện tốt đời sống văn hoá mới nơi cư trú. Xây dựng gia đình văn hoá, hạnh phúc, hoà thuận;

3. Không để người thân trong gia đình lợi dụng vị trí công tác của mình để làm trái quy định. Không được tổ chức cưới hỏi, ma chay, mừng thọ, sinh nhật, tân gia và các việc khác xa hoa, lãng phí hoặc để vụ lợi;

4. Sống có trách nhiệm với gia đình.

5. Thực hiện tốt nghĩa vụ nơi cư trú.

Điều 9. Ứng xử với phụ huynh học sinh.

1. Nói năng đúng mực, nhẹ nhàng, thể hiện sự tôn trọng với người đang giao tiếp.

2. Đối với phụ huynh cần hướng dẫn, trao đổi khéo léo, nhẹ nhàng, tôn trọng, mang tính hợp tác cao.

3. Sẵn sàng tạo mọi điều kiện để phụ huynh có thể gặp gỡ trao đổi, chia sẻ việc giáo dục học sinh.

Điều 10. Ứng xử với khách đến làm việc, các tổ chức khác và người nước ngoài.

1. Thực hiện đúng quy định của Nhà nước, của Ngành về quan hệ, tiếp xúc với tổ chức, cá nhân nước ngoài;

2. Giữ gìn và phát huy truyền thống lịch sử, bản sắc văn hoá dân tộc; bảo vệ bí mật Nhà nước, bí mật công tác, lợi ích quốc gia.

Điều 11. Ứng xử với môi trường.

1. Có trách nhiệm thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường và giữ gìn vệ sinh nơi công cộng; phân loại, chuyển rác thải vào thùng chứa rác công cộng hoặc đúng nơi quy định tập trung rác thải; không để vật nuôi gây mất vệ sinh nơi công cộng.

2. Giảm thiểu, phân loại tại nguồn, thu gom và chuyển rác thải sinh hoạt đến đúng nơi quy định.

3. Giảm thiểu, xử lý và xả nước thải sinh hoạt đúng nơi quy định.

4. Không được phát tán khí thải, gây tiếng ồn, độ rung và tác động khác vượt quá quy chuẩn kỹ thuật môi trường, gây ảnh hưởng xấu đến cộng đồng dân cư xung quanh.

5. Nộp đủ và đúng thời hạn phí bảo vệ môi trường chi trả cho dịch vụ thu gom, xử lý chất thải theo quy định của pháp luật.

6. Tham gia hoạt động bảo vệ môi trường công cộng và tại khu dân cư.

Điều 12. Ứng xử với cộng đồng xã hội.

1. Ứng xử trong hội họp, sinh hoạt tập thể:

Phải nắm được nội dung, chủ đề cuộc họp, Hội thảo, Hội nghị; chủ động chuẩn bị tài liệu và ý kiến phát biểu. Có mặt trước giờ quy định ít nhất 05 phút để ổn định chỗ ngồi và tuân thủ quy định của Ban tổ chức điều hành cuộc họp, Hội nghị, Hội thảo.

Trong khi họp:

+ Tắt điện thoại di động hoặc để ở chế độ rung, không làm ảnh hưởng đến người khác, không thu âm cuộc họp;

+ Giữ trật tự, tập trung theo dõi, nghe, ghi chép các nội dung cần thiết; không nói chuyện và làm việc riêng; không bỏ về trước khi kết thúc cuộc họp, không ra vào, đi lại tùy tiện trong phòng họp. Phát biểu ý kiến theo điều hành của Chủ tọa hoặc Ban tổ chức, đảm bảo tập trung dân chủ;

Kết thúc cuộc họp:

+ Đề khách mời, lãnh đạo cấp trên ra trước, không xô đẩy, chen lấn, dọn dẹp lại chỗ ngồi (*ghế, ngăn bàn, bàn, ly, cốc, thức ăn, đồ uống dư ...*)

2. Ứng xử trong giao tiếp qua điện thoại, Internet:

Sử dụng tiết kiệm, chỉ sử dụng điện thoại vào đúng mục đích công việc chung của cơ quan, đơn vị. Không sử dụng vào việc riêng.

- *Khi gọi:* Phải chuẩn bị trước nội dung cần trao đổi (ngắn gọn, rõ ràng, cụ thể)

+ Khi đầu dây bên kia có người nhắc máy thì có lời chào hỏi, xưng tên, chức danh, bộ phận làm việc của mình và đề nghị được gặp người cần gặp;

+ Trao đổi nội dung đầy đủ, rõ ràng, cụ thể. Âm lượng vừa đủ nghe, nói năng từ tốn, rõ ràng, xưng hô phải phù hợp với đối tượng nghe, không nói quá to, thiếu tế nhị gây khó chịu cho người nghe;

+ Có lời cảm ơn, lời chào trước khi kết thúc cuộc gọi.

- *Khi nghe:*

+ Nếu người gọi cần gặp mình thì trao đổi, trả lời rõ ràng, cụ thể từng nội dung theo yêu cầu của người gọi. Âm lượng, nói năng, xưng hô như khi gọi đi;

+ Nếu người gọi cần gặp người khác hoặc nội dung không thuộc trách nhiệm của mình thì chuyển điện thoại hoặc hướng dẫn người gọi liên hệ đến đúng người, địa chỉ cần gặp;

+ Có lời cảm ơn, lời chào trước khi kết thúc cuộc điện thoại.

Trong hội họp phải tắt điện thoại hoặc để máy ở chế độ rung, không để gây ảnh hưởng tới mọi người.

Sử dụng Internet: Thực hiện nghiêm túc quy định về sử dụng Internet trong nhà trường. Không sử dụng mạng internet, mạng xã hội, facebook... để nói xấu, tuyên truyền nhằm bôi nhọ, kích động hận thù đối với người khác, làm ảnh hưởng đến uy tín cơ quan, đơn vị, đồng nghiệp, học sinh, phụ huynh học sinh...

3. Ứng xử với nhân dân nơi cư trú:

Gương mẫu thực hiện và vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của chính quyền địa phương. Chịu sự giám sát của tổ chức Đảng, Chính quyền, Đoàn thể và nhân dân nơi cư trú;

Kính trọng, lễ phép với người già, người lớn tuổi. Cư xử đúng mực với mọi người. Tương trợ giúp đỡ nhau lúc hoạn nạn, khó khăn, sống có tình nghĩa với hàng xóm, láng giềng;

Không can thiệp trái pháp luật vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nơi cư trú. Không tham gia, xúi giục, kích động, bao che các hành vi trái pháp luật.

4. Ứng xử nơi công cộng, đông người:

Thực hiện nếp sống văn hoá, quy tắc, quy định hơi công cộng. Giúp đỡ, nhường chỗ cho người già, trẻ em, phụ nữ, người tàn tật khi lên, xuống tàu, xe, khi qua đường;

Giữ gìn trật tự xã hội và vệ sinh nơi công cộng. Kịp thời thông báo cho cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền các thông tin về các hành vi vi phạm pháp luật;

Thực hiện quy định về an toàn giao thông và văn hóa giao thông;

Không có hành vi hoặc làm những việc trái với thuần phong mỹ tục.

Luôn giữ gìn phẩm chất của một người làm công tác giáo dục.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, viên chức thuộc quyền và tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy tắc này;

2. Phối hợp với các đoàn thể trong việc tuyên truyền, phổ biến, theo dõi, đánh giá xếp loại công chức.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này được thông qua và áp dụng thực hiện kể từ ngày ký Quyết định ban hành.

2. Trong trường hợp có sự thay đổi, điều chỉnh qui định thì sẽ được rà soát bổ sung hàng năm vào dịp Hội nghị cán bộ, viên chức cho phù hợp. Mọi sự thay đổi được Ban giám hiệu của nhà trường thông qua và lãnh đạo nhà trường quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND, P.VH-XH phường;
- Như Điều 1 (để thực hiện);
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Công